

Số: **228**/TB-UBND

TP. Cao Bằng, ngày **27** tháng 6 năm 2019

THÔNG BÁO

**Danh mục thủ tục hành chính đang thực hiện tại Bộ phận Một cửa
UBND Thành phố Cao Bằng**

Căn cứ các Quyết định công bố danh mục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Cao Bằng do UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt, công bố;

Thực hiện thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 của UBND Thành phố Cao Bằng;

Nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng phục vụ nhu cầu của tổ chức, cá nhân giảm thiểu tối đa thời gian, công sức cho người dân trong quá trình làm các thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố Cao Bằng. Công khai, minh bạch thông tin đến tổ chức, cá nhân biết số thủ tục và thời gian thực hiện các thủ tục hành chính mà thành phố Cao Bằng đang thực hiện tại Bộ phận Một cửa. Nay, UBND Thành phố Cao Bằng thông báo danh mục thủ tục hành chính đang thực hiện như sau:

I. Về thủ tục hành chính: gồm 12 ngành, 38 lĩnh vực, 228 thủ tục hành chính.

1. Nội vụ: 05 lĩnh vực, 32 thủ tục hành chính.
2. Tư pháp: 05 lĩnh vực, 33 thủ tục hành chính.
3. Văn hóa – Thông tin: 05 lĩnh vực, 23 thủ tục hành chính.
4. Tài chính – Kế hoạch: 03 lĩnh vực, 26 thủ tục hành chính.
5. Tài nguyên – Môi trường: 03 lĩnh vực, 10 thủ tục hành chính.
6. Thanh tra: 02 thủ tục hành chính.
7. Dân tộc: 01 thủ tục hành chính
8. Kinh tế: 05 lĩnh vực, 23 thủ tục hành chính.
9. Văn phòng đăng ký đất đai: 23 thủ tục hành chính
10. Lao động, thương binh và xã hội: 05 lĩnh vực, 22 thủ tục hành chính.
11. Quản lý đô thị: 03 lĩnh vực, 09 thủ tục hành chính.
12. Giáo dục và Đào tạo: 24 thủ tục hành chính.

(Có biểu danh mục thủ tục hành chính cùng thời gian thực hiện các TTHC kèm theo)

II. Tổ chức thực hiện:

1. Văn phòng HĐND-UBND Thành phố có trách nhiệm niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính theo từng lĩnh vực và thông báo này tại Bộ phận Một cửa của Thành phố, đăng tải trên trang thông tin điện tử của Thành phố.

2. Đài Truyền thành - Truyền hình Thành phố có trách nhiệm Thông tin tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng của Thành phố.

3. UBND các xã, phường tiến hành triển khai phổ biến rộng rãi rộng rãi, công khai đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn được biết và thực hiện các thủ tục hành chính một cách nhanh chóng, kịp thời và đúng theo quy định .

4. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố Cao Bằng, Trưởng Bộ phận Một cửa của Thành phố và Chủ tịch UBND các xã, phường thuộc Thành phố và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện thông báo này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Nội vụ (B/c);
- TT Thành ủy, HĐND (B/c)
- C tịch, PCT UBND TP;
- Phòng Nội vụ TP;
- Đài TT-TH TP;
- VP HĐND-UBND TP;
- UBND các xã, phường;
- Bộ phận Một cửa TP;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Đức Xuân

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN TTHC
TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA UBND THÀNH PHỐ CAO BẰNG
(Ban hành theo Thông báo số: 22/TB-UBND ngày 27/6/2019 của UBND thành phố Cao Bằng)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Thời gian thực hiện theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện tại UBND Thành phố (ngày)	Ghi chú
I	NGÀNH QUẢN LÝ ĐÔ THỊ (09 thủ tục)			
A	LĨNH VỰC QUẢN LÝ XÂY DỰNG (06 thủ tục)			
1	Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh sử dụng vốn đầu tư công (trừ dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước) do Thành phố, cấp xã quản lý.	Nhóm B: 30 Nhóm C: 20	Nhóm B: 30 Nhóm C: 20	
2	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế kỹ thuật điều chỉnh có công trình từ cấp III trở xuống sử dụng vốn ngân sách nhà nước do UBND Thành phố, cấp xã quyết định đầu tư.	Nhóm B: 30 Nhóm C: 20	Nhóm B: 30 Nhóm C: 20	
3	Thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước) có công trình từ cấp III trở xuống đối với Báo cáo kinh tế kỹ thuật sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách do UBND Thành phố, cấp xã quyết định đầu tư.	Nhóm B: 15 Nhóm C: 10	Nhóm B: 15 Nhóm C: 10	
4	Cấp Giấy phép xây dựng (GPXD) đối với các công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã; trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa, điểm dân cư nông thôn đã có quy hoạch xây dựng chi tiết được duyệt thuộc địa bàn quản lý (trừ các công trình thuộc thẩm	Công trình: 20 Nhà lẻ: 15	Công trình: 20 Nhà lẻ: 15	

	quyền cấp giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh)			
5	Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng đối với các công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã; trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa, điểm dân cư nông thôn đã có quy hoạch xây dựng chi tiết được duyệt thuộc địa bàn quản lý (trừ công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh)	Công trình: 20 Nhà lẻ: 15	Công trình: 20 Nhà lẻ: 15	
6	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với công trình từ cấp III trở xuống do các phòng chuyên môn Thành phố chủ trì thẩm định Báo cáo kinh tế- kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công.	10	10	
B	LĨNH VỰC HẠ TẦNG KỸ THUẬT ĐÔ THỊ (01 thủ tục)			
1	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị	7	7	
C	LĨNH VỰC QUY HOẠCH XÂY DỰNG KIẾN TRÚC (03 thủ tục)			
1	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND Thành phố.	27	20	Giảm 07 ngày
2	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND Thành phố.	32	25	Giảm 07 ngày
II	NGÀNH TƯ PHÁP (33 thủ tục)			
A	LĨNH VỰC CHỨNG THỰC (12 thủ tục)			
1	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc	Trong ngày	Trong ngày	
2	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt	Trong ngày	Trong ngày	

	Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận			
3	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp	Trong ngày	Trong ngày	
4	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp	Trong ngày	Trong ngày	
5	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản	2	2	
6	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản	2	2	
7	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản	2	2	
8	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	2	2	
9	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)	Trong ngày	Trong ngày	
10	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	Trong ngày	Trong ngày	
11	Sửa đổi sai sót trong hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	Trong ngày	Trong ngày	
12	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	Trong ngày	Trong ngày	
B	LĨNH VỰC HỘ TỊCH (16 thủ tục)			
1	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	Trong ngày	Trong ngày	
2	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	10	10	
3	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	Trong ngày	Trong ngày	

4	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	10	10	
5	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	10	10	
6	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	Giám hộ cử: 03; giám hộ đương nhiệm: 02	Giám hộ cử: 03; giám hộ đương nhiệm: 03	
7	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	2 ngày	2 ngày	
8	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc	3 ngày	3 ngày	
9	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	10 ngày	10 ngày	
10	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	12 ngày	12 ngày	
11	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	Trong ngày	Trong ngày	
12	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	3	3	
13	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	4	3	
14	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	3	3	
15	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	3	3	

16	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	Trong ngày	Trong ngày	
C	LĨNH VỰC PHỔ BIÊN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT (02 thủ tục)			
1	Thủ tục công nhận báo cáo viên pháp luật	3	3	
2	Thủ tục miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật	3	3	
D	LĨNH VỰC HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ (01 TTHC)			
1	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	5	4	Giảm 01 ngày
E	Lĩnh vực Bồi thường nhà nước (02 TTHC)			
1	Phục hồi danh dự	15	12	Giảm 02 ngày
2	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	60	60	
III	NGÀNH VĂN HÓA (22 thủ tục)			
A	LĨNH VỰC VĂN HÓA CƠ SỞ (09 thủ tục)			
1	Công nhận lần đầu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”	10	10	
2	Công nhận lần đầu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”	5	5	
3	Công nhận lại “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”	5	5	
4	Công nhận lần đầu “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”	5	5	
5	Công nhận lại “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”	5	5	
6	Đăng ký tổ chức lễ hội	16	16	

7	Thông báo tổ chức lễ hội	12	12	
8	Xét tặng danh hiệu xóm, tổ dân phố văn hóa hàng năm	5	5	
9	Xét tặng Giấy khen xóm, tổ dân phố văn hóa	5	5	
B	LĨNH VỰC THƯ VIỆN (01 thủ tục)			
1	Đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 1.000 bản đến dưới 2.000 bản	3	3	
C	LĨNH VỰC GIA ĐÌNH (06 thủ tục)			
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.	30	24	Giảm 06 ngày
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.	15	12	Giảm 03 ngày
3	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.	20	16	Giảm 04 ngày
4	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình.	30	24	Giảm 06 ngày
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình.	15	12	Giảm 03 ngày
6	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình.	20	16	Giảm 04 ngày
D	LĨNH VỰC PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ (04 thủ tục)			
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò	10	10	

	chơi điện tử công cộng			
2	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	5	5	
3	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	10	10	
4	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	5	5	
E	LĨNH VỰC XUẤT BẢN (02 thủ tục)			
1	Khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy.	5	5	
2	Thay đổi thông tin khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy.	5	5	
IV	NGÀNH NỘI VỤ (32 thủ tục)			
A	LĨNH VỰC TỔ CHỨC BIÊN CHẾ (03 thủ tục)			
1	Thủ tục thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập	35	28	Giảm 07 ngày
2	Thủ tục thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập	40	32	Giảm 08 ngày
3	Thủ tục thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	40	32	Giảm 08 ngày
B	LĨNH VỰC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ (08 thủ tục)			
1	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội có phạm vi hoạt động trong thành phố	30	24	Giảm 06 ngày
2	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội có phạm vi hoạt động	30	24	Giảm 06

	trong xã, phường			ngày
3	Thủ tục thành lập hội có phạm vi hoạt động trong xã	30	24	Giảm 06 ngày
4	Thủ tục phê duyệt điều lệ hội có phạm vi hoạt động trong xã	30	24	Giảm 06 ngày
5	Thủ tục chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội có phạm vi hoạt động trong xã	30	24	Giảm 06 ngày
6	Thủ tục đổi tên hội có phạm vi hoạt động trong xã	30	24	Giảm 06 ngày
7	Thủ tục hội tự giải thể có phạm vi hoạt động trong xã	30	24	Giảm 06 ngày
8	Thủ tục Báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	25	25	
C	LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC (05 thủ tục)			
1	Thủ tục tuyển dụng viên chức đối với cơ quan tổ chức tuyển dụng theo thẩm quyền được phân cấp	90	90	
2	Thủ tục xét tuyển đặc cách viên chức	30	30	
3	Thủ tục tuyển dụng công chức xã, phường	90	90	
4	Thủ tục tuyển dụng nhân viên	6	6	
5	Thủ tục trợ cấp mai táng phí cho cán bộ xã chết	7	7	
D	LĨNH VỰC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG (08 thủ tục)			
1	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND Thành phố về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị	20	20	

2	Thủ tục tặng Danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến	10	10	
3	Thủ tục tặng Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở	20	20	
4	Thủ tục tặng Danh hiệu Lao động tiên tiến	20	20	
5	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND Thành phố về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề	21	16	Giảm 5 ngày
6	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND Thành phố về thành tích đợt xuất	21	16	Giảm 5 ngày
7	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND Thành phố về khen thưởng đối ngoại	21	16	Giảm 5 ngày
8	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND Thành phố cho gia đình	10	10	
E	LĨNH VỰC TÔN GIÁO (08 thủ tục)			
1	Thủ tục Thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo theo quy định tại khoản 2, Điều 41 Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Ngày sau ngày UBND TP nhận văn bản TB hợp lệ		
2	Thủ tục Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc Thành phố	Ngày sau ngày UBND TP nhận văn bản TB hợp lệ		
3	Thủ tục Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	Ngày sau ngày UBND TP nhận văn bản TB hợp lệ		

4	Thủ tục thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở các huyện	Ngay sau ngày UBND TP nhận văn bản TB hợp lệ		
5	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện	20	20	
6	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	20	20	
7	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa điểm phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	20	20	
8	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một thành phố trực thuộc tỉnh của cơ sở tín ngưỡng tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	Ngay sau ngày UBND TP nhận văn bản TB hợp lệ		
V	NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (24 thủ tục)			
1	Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc Cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thực	28	20	Giảm 8 ngày
2	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập, dân lập, tư thực hoạt động giáo dục	20	16	Giảm 04 ngày
3	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập, dân lập, tư thực	20	16	Giảm 04 ngày
4	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập, dân lập, tư	24	24	

	thực.			
5	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập, dân lập, tư thực hoạt động giáo dục trở lại	24	24	
6	Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non bán công sang cơ sở giáo dục mầm non dân lập	24	24	
7	Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non bán công sang cơ sở giáo dục mầm non công lập	20	24	
8	Thành lập trường tiểu học công lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học tư thực	20	16	Giảm 04 ngày
9	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	16	16	
10	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	20	16	Giảm 04 ngày
11	Giải thể trường tiểu học	16	16	
12	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	12	16	
13	Thành lập trường trung học cơ sở công lập; cho phép thành lập trường trung học cơ sở tư thực	25	20	Giảm 05 ngày
14	Cho phép hoạt động giáo dục đối với trường trung học cơ sở	15	16	
15	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở	25	20	Giảm 05 ngày
16	Giải thể trường trung học cơ sở	16	16	
17	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động trở lại	16	16	
18	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở	1	1	

19	Cấp giấy phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm đối với cấp THCS	10	10	
20	Thành lập lớp năng khiếu thể dục thể thao thuộc trường tiểu học, trường trung học cơ sở	Không quy định	không quy định	
21	Công nhận xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	Không quy định	không quy định	
22	Thành lập Trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn	12	12	
23	Quy trình đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã	12	12	
24	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	12	12	
VI	NGÀNH TÀI CHÍNH – KẾ HOẠCH (26 thủ tục)			
A	LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH (05 TTHC)			
1	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	2	2	
2	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	2	2	
3	Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh	2	2	
4	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	Không quy định	Không quy định	
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	2	2	
B	LĨNH VỰC KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ (19 thủ tục)			
1	Đăng ký hợp tác xã	2	2	
2	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	2	2	

	của hợp tác xã			
3	Đăng ký thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của hợp tác xã	2	2	
4	Đăng ký khi hợp tác xã chia	2	2	
5	Đăng ký khi hợp tác xã tách	2	2	
6	Đăng ký khi hợp tác xã hợp nhất	2	2	
7	Đăng ký khi hợp tác xã sáp nhập	2	2	
8	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi bị mất)	2	2	
9	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị mất)	2	2	
10	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã (khi bị hư hỏng)	2	2	
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị hư hỏng)	2	2	
12	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (đối với trường hợp hợp tác xã giải thể tự nguyện)	2	2	
13	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	2	2	
14	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	2	2	
15	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã	2	2	
16	Tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa	2	2	

	điểm kinh doanh của hợp tác xã			
17	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	2	2	
18	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi đổi từ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sang giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã)	2	2	
19	Thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã	2	2	
C	LĨNH VỰC QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG (02 thủ tục)			
1	Mua quyền hóa đơn	05	05	
2	Mua hóa đơn lẻ	05	05	
VII	NGÀNH TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG (10 thủ tục)			
A	LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI (06 thủ tục)			
1	Thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình cá nhân	15	15	
2	Thủ tục giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất	20	20	
3	Thủ tục thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	30	30	
4	Thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố	45	45	
5	Thủ tục thu hồi đất ở khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa	Không quy	Không quy định	

	tính mạng con người; đất có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở của hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sử hữu nhà ở Việt Nam	định		
6	Thủ tục thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, thu hồi đất của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sử hữu nhà ở tại Việt Nam	Không quy định	Không quy định	
B	LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (02 thủ tục)			
1	Thủ tục Kế hoạch bảo vệ môi trường	10	10	
2	Thủ tục Đề án bảo vệ môi trường đơn giản	10	10	
C	LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC (02 thủ tục)			
1	Thủ tục khai thác nước dưới đất	10	10	
2	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp xã đối với các dự án đầu tư có chuyên nước từ nguồn nước nội tỉnh.	32	32	
VIII	NGÀNH THANH TRA (02 thủ tục)			
1	Thủ tục tiếp công dân	Cho đến khi kết thúc việc tiếp công dân	Cho đến khi kết thúc việc tiếp công dân	
2	Xử lý đơn	10	10	
IX	NGÀNH DÂN TỘC (01 thủ tục)			
1	Xác định đối tượng thụ hưởng chính sách theo Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chính sách hỗ	37	37	

	trợ, đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn			
X	NGÀNH KINH TẾ (23 Thủ tục)			
A	LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP TIÊU DÙNG (03 thủ tục)			
1	Cấp giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	10	10	
2	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy pháp sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	7	7	
3	Cấp lại giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	7	7	
B	LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC (09 thủ tục)			
1	Cấp giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá	10	8	Giảm 02 ngày
2	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá	10	8	Giảm 02 ngày
3	Cấp lại giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá	10	8	Giảm 02 ngày
4	Cấp giấy phép bán lẻ rượu	8	8	
5	Cấp lại giấy phép bán lẻ rượu	5	5	
6	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán lẻ rượu	5	5	
7	Cấp giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn thành phố	8	8	
8	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn thành phố	5	5	

9	Cấp lại giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn thành phố	5	5	
C	LĨNH VỰC KINH DOANH KHÍ (03 thủ tục)			
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện của hàng bán lẻ LPG chai	15	10	Giảm 05 ngày
2	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện của hàng bán lẻ LPG chai	7	5	Giảm 02 ngày
3	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện của hàng bán lẻ LPG chai	7	5	Giảm 02 ngày
D	LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP (05 thủ tục)			
1	Điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện, UBND cấp xã quyết định đầu tư)	20	20	
2	Cấp phép khai thác gỗ rừng tự nhiên phục vụ nhu cầu thiết yếu tại chỗ đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn	10	8	Giảm 02 ngày
3	Cấp phép khai thác chính, tận dụng, tận thu gỗ rừng trồng trong rừng phòng hộ của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng.	10	8	Giảm 02 ngày
4	Cấp phép khai thác, tận dụng, tận thu các loại lâm sản ngoài gỗ không thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm, loài được ưu tiên bảo vệ theo quy định của pháp luật trong rừng phòng hộ của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng.	10	8	Giảm 02 ngày
5	Thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện, UBND cấp xã quyết định đầu tư)	20	20	
E	LĨNH VỰC THỦY LỢI (03 thủ tục)			

1	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố	12	12	
2	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố (trên địa bàn từ 02 xã, phường trở lên).	16	16	
3	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố (trên địa bàn từ 02 xã, phường trở lên).	16	16	
XI	NGÀNH ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI (23 thủ tục)			
1	Thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	30	30	
2	Thủ tục đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	30	30	
3	Thủ tục đăng ký bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận.	15	15	
4	Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	30	30	
5	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	30	30	
6	Thủ tục đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý.	15	15	
7	Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu	30	30	

	nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở là hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam.			
8	Thủ tục đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề	10	10	
9.1	9.1 Thủ tục gia hạn sử dụng đất	7	7	
9.2	9.2 Thủ tục xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất.	5	5	
10	Thủ tục tách thửa hoặc hợp thửa đất	20	15	Giảm 02 ngày
11	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	22	16	Giảm 06 ngày
12	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng do bị mất.	30	30	
13	Thủ tục chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện "dồn điền đổi thửa".	22	22	
14	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng	10	10	
15	Thủ tục xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng	5	2	Giảm 03

	đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất			ngày
16	Thủ tục đăng ký thế chấp bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, thế chấp quyền sử dụng đất hoặc thế chấp bằng tài sản gắn liền với đất phù hợp với pháp luật; đăng ký thay đổi nội dung thế chấp đã đăng ký; yêu cầu sửa chữa sai sót nội dung đăng ký thế chấp do lỗi của người thực hiện đăng ký.	3	3	
17	Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định.	22	10	Giảm 12 ngày
18	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức (trừ doanh nghiệp); thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất.	15	8	Giảm 07 ngày
19.1	Thủ tục đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận	15	10	Giảm 05 ngày
19.2	Thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc	15	30	

	từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất			
20	Thủ tục đính chính Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đã cấp	30	10	
21	Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đã cấp không đúng quy định thuộc trường hợp quy định tại Điểm d khoản 2 của Điều 106 của Luật đất đai.			
22	Thủ tục đăng ký biến động do xóa thế chấp bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, xóa thế chấp bằng quyền sử dụng đất hoặc xóa thế chấp bằng tài sản gắn liền với đất phù hợp với pháp luật.	3	1	Giảm 02 ngày
23	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	3	3	
XII	NGÀNH LAO ĐỘNG, THƯỜNG BINH & XÃ HỘI (22 thủ tục)			
A	LĨNH VỰC AN TOÀN LAO ĐỘNG (01 TTHC)			
1	Hỗ trợ chi phí huấn luyện trực tiếp cho người lao động ở khu vực không có hợp đồng lao động	14	14	
B	LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI (14 TTHC)			
1	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả người khuyết tật; người khuyết tật mang thai, nuôi con dưới 36 tháng tuổi)	28	28	
2	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	6	6	
3	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú	8	8	

	giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh			
4	Hỗ trợ kinh phí nhận nuôi dưỡng, chăm sóc đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp	6	6	
5	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng	6	6	
6	Trợ giúp xã hội đột xuất đối với người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc	4	4	
7	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc phòng Lao động- Thương binh xã hội	5	5	
8	Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc phòng Lao động- Thương binh xã hội	5	5	
9	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc phòng Lao động- Thương binh xã hội	15	15	
10	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc phòng Lao động- Thương binh xã hội	15	15	
11	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do phòng Lao động- Thương binh xã hội cấp	15	15	
12	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở bảo trợ giúp xã hội cấp huyện	32	32	
13	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở bảo trợ giúp xã hội cấp huyện	10	10	
14	Tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở bảo trợ giúp xã hội cấp	Theo thỏa	Theo thỏa thuận	

	huyện	thuận		
C	LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG (02 TTHC)			
1	Thủ tục cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sĩ và hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ	Trong ngày	Trong ngày	
2	Thủ tục hỗ trợ người có công đi làm phương tiện, dụng cụ trợ giúp chỉnh hình; đi điều trị phục hồi chức năng	6	6	
D	LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI (03 TTHC)	9	9	
1	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	6	6	
2	Hoãn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại trung tâm quản lý sau cai nghiện	6	6	
3	Miễn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại trung tâm quản lý sau cai nghiện	9	9	
E	LĨNH VỰC LAO ĐỘNG- TIỀN LƯƠNG (02 TTHC)			
1	Gửi thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp	Không quy định	Không quy định	
2	Giải quyết tranh chấp lao động tập thể về quyền	9	9	

Tổng: 12 ngành, 38 lĩnh vực, 228 thủ tục hành chính./.